

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 489/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2023, giữa:**

\* *Nguyên đơn*: Ông **Nguyễn Vũ S** – sinh năm 1983.

Địa chỉ: Căn hộ 317B tầng 3, NOXH1, Khu đô thị VCN P, NT, KH.

\* *Bị đơn*: Bà **Phan Thị Nữ H** – sinh năm 1985.

Địa chỉ: Căn hộ 317B tầng 3, NOXH1, Khu đô thị VCN P, NT, KH.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều **55, 58, 81, 82 và 83** Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **19 tháng 5 năm 2023**;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **19 tháng 5 năm 2023** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông **Nguyễn Vũ S** và bà **Phan Thị Nữ H**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Phan Thị Nữ H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu Nguyễn Anh K (sinh ngày 24/01/2014).

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông S và bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Nguyễn Vũ S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Ông S và bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Ông Nguyễn Vũ S tự nguyện nộp toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật. Như vậy, ông S phải nộp số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án

phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0011635 ngày 18/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NT. Hoàn lại cho ông Nguyễn Vũ S số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng.*)

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh KH;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. NT (2 bản);
- Chi cục THA dân sự Tp. NT;
- UBND xã D, huyện D, tỉnh KH; (số 26/2013, quyền số 01 ngày 18/7/2013).
- Lưu hồ sơ, án văn.

**THẨM PHÁN**

**Đàm Thị Bích Ngọc**